**CHIA SẺ VÀ BÀI ĐỌC 1: LỚP TRƯỞNG LỚP TÔI (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

– Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc 90 – 95 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 4.

– Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Hiểu bối cảnh của câu chuyện, hiểu nội dung (khen ngợi một nữ lớp trưởng vừa học giỏi vừa chu đáo, xốc vác, có trách nhiệm với công việc chung) và ý nghĩa của bài đọc (dù là nam hay nữ, nếu giỏi và tốt thì đều đáng quý, đáng trọng).

Phát hiện được những từ ngữ, chi tiết hay; biết bày tỏ sự yêu thích với những từ ngữ, chi tiết đó.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, chủ đọng trong mọi nhiệm vụ đươc giao để hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp đất nước thông qua bài học, biết vận dụng phẩm chất yêu nước vào các hoạt động cụ thể.

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết yêu quý bạn bè, tích cực hoạt động tập thể.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và tranh ảnh cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3.  LUYỆN TẬP****Mục tiêu:**- HS đọc diễn cảm bài đọc; ngắt nghỉ hơi đúng; nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng; thể hiện giọng đọc phù hợp**- Cách tiến hành:** |
| **Hoạt động 3: Đọc diễn cảm bài đọc**- GV mời một số HS đọc diễn cảm nối tiếp từng đoạn trong bài đọc.- GV nhắc HS chú ý lời thoại của nhân vật và những câu dài, nhấn mạnh các từ ngữ quan trọng. - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.- GV nhận xét HS. | *+ Lớp trưởng gì mà vừa* ***gầy*** *vừa* ***thấp bé****, / chẳng có dáng tí nào!**+ Lớp trưởng phải* ***nhanh nhảu****. // Cái Vân thì cạy răng chẳng nói* ***nửa lời****.**+ Nhưng vào lớp, / chúng tôi rất ngạc nhiên: / Lớp* ***sạch như lau****, / bàn ghế***ngay ngắn.**+ *Lâm* ***trố mắt*** *nhìn, / còn Quốc thì* ***thở phào****.**+* ***Bây giờ****, / có ai hỏi về lớp trưởng lớp tôi, / tôi sẽ* ***tự hào*** *nói*: */ “Vân không chỉ* ***học chăm*** *mà còn* ***học rất giỏi****.”. // Hỏi Lâm, / chắc nó sẽ* ***oang oang****: / “Vân* ***nhỏ người*** *thật nhưng* ***xốc vác lắm đấy****.”. // Còn Quốc chẳng phải hỏi, / cũng sẽ* ***khoe ngay****: / “Vân hiền lành, ít nói mà* ***giỏi đáo để****, /* ***ai*** *cũng phải* ***nể phục****.”.*     |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV yêu cầu HS suy nghĩ cá nhân và nêu cảm xúc của mình sau khi học xong bài học- Nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS suy nghĩ cá nhân và đưa ra những cảm xúc của mình.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................